

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ C**

Số: 16/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

N, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông **Bùi Hữu T** và bà **Lê Thị Hồng V**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 13 tháng 04 năm 2022 về Việc yêu cầu ly hôn của ông **Bùi Hữu T** và bà **Lê Thị Hồng V**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông **Bùi Hữu T**, sinh năm 1963; Địa chỉ: phường, quận N, TP C

+ Bà **Lê Thị Hồng V**, sinh năm 1966; Địa chỉ: phường, quận N, TP C

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải Viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Bùi Hữu T** và Bà **Lê Thị Hồng V** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là là **Bùi Thị Lan P** (nữ), sinh năm 1987 và **Bùi P N** (nam), sinh năm 1989 đều đã trưởng thành nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Các bên xác nhận tự thỏa thuận nên Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Các bên xác nhận không có nên Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về vấn đề khác: Các bên không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N;
- THADS quận N;
- UBND phường H;
- (GCNKH số 72 ngày 17/04/2007)
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)